TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7 - THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2025/HS - ST
Ngày 17/12/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Triệu Văn Mẫn
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Viết Tác
2. Ông Nông Quang Mỹ.

- Thư ký phiên tòa*:* Bà Nguyễn Thị Hảo – Thẩm tra viên Tòa án khu vực 7 - Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7 - Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Vương Đức Chính và ông Hoàng Trọng Hữu – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 7 - Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 03/2025/TLST- HS ngày 25/11/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2025/QĐXXST-HS ngày 03/12/2025 đối với bị cáo:

Lộc Hoàng L (tên gọi khác không); sinh ngày 05 tháng 4 năm 1991; nơi cư trú: Thôn C, xã P, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Tày; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lộc Việt D (đã chết) và con bà Hoàng Thị N; vợ: Đồng Thị M, con: 02 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 19/5/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn cũ xử phạt 05 năm tù về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo Bản án số: 10/2017/HSST; bị tạm giữ, tạm giam tại Trại giam số 2, Công an tỉnh Thái Nguyên từ ngày 15/8/2025 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 31 phút ngày 15/8/2025, Tổ công tác Công an xã P, tỉnh Thái Nguyên đang làm nhiệm vụ tại khu vực Trung tâm y tế B thuộc thôn N, xã P, tỉnh Thái Nguyên thì phát hiện bắt quả tang Lộc Hoàng L, sinh năm 1991, trú tại thôn C, xã P, tỉnh Thái Nguyên đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Long tự nguyện xuất trình từ túi áo ngực bên trái L đang mặc 01(*Một*) gói nhỏ, được gói bằng giấy trắng, trên mặt giấy có nhiều chữ viết. Tiến hành kiểm tra

gói nhỏ này phát hiện bên trong có 04 (*Bốn*) gói nhỏ đều được gói bằng giấy một mặt màu vàng, một mặt màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng. Niêm phong các gói trên vào trong phong bì ký hiệu "*L*". Tạm giữ của L 01(*Một*) ví giả da nâu màu đen; số tiền 4.675.000đ (*Bốn triệu sáu trăm bảy năm nghìn đồng*); 01 (*Một*) căn cước công dân mang tên Lộc Hoàng L; 01 (*Một*) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO YO3, màn hình cảm ứng.

Ngày 16/8/2025 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Nguyên ra Lệnh khám xét khẩn cấp đối với chỗ ở, công trình phụ cận của L tại thôn C, xã P, tỉnh Thái Nguyên. Kết quả khám xét, không thu giữ đồ vật, tài liệu liên quan đến hành vi vi phạm pháp luật.

Tại biên bản mở niêm phong của Cơ quan Cảnh sát điều tra cân xác định khối lượng ma túy thu giữ khi bắt quả tang của Lộc Hoàng L, lập hồi 17 giờ 10 ngày 15/8/2025 xác định: Chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu "*L*" có tổng khối lượng là 0,291g (*Không phẩy hai chín một gam*) niêm phong vào trong phong bì ký hiệu *"GĐ"* gửi giám định.

Tại Bản kết luận giám định số: 175/KL- KTHS ngày 22/8/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận:

- Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu "*GĐ*" gửi giám định là ma túy, loại Heroine (*Heroin*) có tên khoa học là: Diacetylmorphine được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (*Sửa đổi, bổ sung năm 2017*) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

- Khối lượng mẫu chất có trong phong bì ký hiệu GĐ gửi giám định là 0,291g (*Không phẩy hai chín một gam*).

Quá trình điều tra, truy tố đã xác định được như sau: 01(*Một*) gói nhỏ, được gói bằng giấy trắng, trên mặt giấy có nhiều chữ viết bên trong có 04(*Bốn*) gói nhỏ đều được gói bằng giấy một mặt màu vàng, một mặt màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng mà cơ quan Công an thu giữ trên người là chất ma túy của L mua về với mục đích sử dụng cá nhân, cụ thể: Sáng ngày 13/8/2025, L đi nhờ xe người không quen biết ra đến khu vực thôn N, xã P, tỉnh Thái Nguyên thì xuống xe, rồi L đi vào Trung tâm y tế B uống thuốc Methadone. Đến khoảng hơn 11 giờ cùng ngày, L đi xe khách xuống bến xe Bắc Kạn (*Cũ*) tìm mua ma tuý sử dụng, tại đây L gặp và mua 01 (*Một*) gói ma tuý với một người đàn ông khoảng 45 tuổi *(Long không biết chính xác tên, địa chỉ cụ thể ở đâu*) với số tiền 500.000đ (*Năm trăm nghìn đồng*). Mua ma tuý xong, L bắt xe ô tô khách đi về khi đến khu vực thôn N, xã P, tỉnh Thái Nguyên thì xuống xe và đi bộ về nhà, khi về đến khu vực dốc thuộc thôn N, xã P, tỉnh Thái Nguyên thì L lấy gói ma tuý vừa mua được chia thành 05 (*Năm*) gói nhỏ. Sau khi chia xong, L lấy 01 (*Một*)

gói ra sử dụng bằng hình thức tiêm chích trực tiếp vào cơ thể, còn lại 04 (*Bốn*) gói nhỏ còn lại cất trong người để sử dụng dần. Đến sáng ngày 15/8/2025, L đi ra Trung tâm y tế B để uống thuốc Methadone, khi đi mang theo 04 (*Bốn*) gói nhỏ ma tuý cất giấu trong người, khi uống thuốc Methadone xong L đi lên quán nước tại khu vực Trung tâm y tế B thuộc thôn N, xã P ngồi chơi thì bị Công an xã P phát hiện, bắt quả tang, thu giữ toàn bộ số ma túy.

Ngoài ra L còn khai nhận bản thân là người nghiện chất ma túy từ năm 2015, hiện đang tham gia điều trị nghiện các chất ma túy bằng thuốc thay thế Methadone tại Trung tâm y tế B, tỉnh Thái Nguyên.

Tiến hành xác minh: Trung tâm y tế B, tỉnh Thái Nguyên xác định Lộc Hoàng L đang tham gia điều trị uống thuốc Methanol tại trung tâm y tế B, tỉnh Thái Nguyên từ ngày 29/5/2024 đến ngày 15/8/2025, mã bệnh nhân số 2070300251.

Tại Bản kết luận giám định số: 211/KL-KTHS ngày 29/8/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận:

- Tìm thấy chất ma túy Methamphetamine trong mẫu nước tiểu ký hiệu "*L*" gửi giám định.

- Tìm thấy chất Morphine, Codein, MAM- 6, MAM- 3 là sản phẩm chuyển hóa của chất ma túy Heroine trong mẫu nước tiểu ký hiệu "*L*" gửi giám định.

Heroine (*Heroin*) có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự năm 2015 (*Sửa đổi, bổ sung 2025*) Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Căn cứ tài liệu, chứng cứ thu thập được xác định: Lộc Hoàng L là người trực tiếp đi mua 0,291g (*Không phẩy hai chín một gam*) ma túy Heroine để nhằm mục đích sử dụng cá nhân. Hành vi tàng trữ ma túy vào ngày 15/8/2025 của L đủ dấu hiệu cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự (Sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Ngoài hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy vào ngày 15/8/2025 thì L còn có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 13/8/2025. Kết quả giám định có chất ma túy trong nước tiểu của L. L đang trong thời gian điều trị nghiện các chất ma túy bằng thuốc thay thế. Do đó, hành vi trên của Lộc Hoàng L đủ dấu hiệu cấu thành tội "*Sử dụng trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự.

Về vật chứng:

- Đối với số ma túy (*Heroine*) thu giữ sau khi giám định: Mẫu chất trong phong bì ký hiệu T11 còn lại 0,259g (*Không phẩy hai năm chín gam*) cùng bao gói cũ, phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu "*GĐ*"; 01 (*Một*) phong bì niêm phong ký hiệu "*VC*" bên trong có 01 (*Một*) mảnh giấy màu trắng, trên mặt giấy có nhiều chữ viết; 04 (*Bốn*) mảnh giấy đều một mặt màu vàng, một mặt màu trắng và 01 (*Một*) phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu "*L*"; 01 (*Một*) phong bì niêm phong ký hiệu "*L2*" bên trong có 01 (*Một*) ví giả da màu nâu đen, bên trong ví có 01 (*Một*) căn cước công dân số 0060910003311 mang tên Lộc Hoàng L; 01 (*Một*) phong bì niêm phong ký hiệu "L3" bên trong có 01 (*Một*) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO Y03 màu đen, màn hình cảm ứng, cũ đã qua sử dụng số IMEL L1: 869383076624188; IMEL L2: 869383076624196. Tất cả các đồ vật tạm giữ trên đều của L, hiện tất cả các đồ vật, vật chứng, tài liệu nêu trên đang tạm giữ tại kho vật chứng theo quy định.

- Số tiền 4.675.000đ (*Bốn triệu sáu trăm bảy năm nghìn đồng*) của bị cáo Lộc Hoàng L hiện đang được tạm giữ theo quy định.

Tại Cáo trạng số: 03/CT – VKSKV7 ngày 25/11/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7 – Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Lộc Hoàng L về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2025) và tội *"Sử dụng trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Lộc Hoàng L phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2025) và tội *"Sử dụng trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Về hình phạt: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2025); Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lộc Hoàng L từ 03 năm 06 tháng tù đến 04 năm tù.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lộc Hoàng L từ 02 năm tù đến 02 năm 06 tháng tù.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự. Tổng hợp hình phạt chung cả hai tội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung từ 05 năm 06 tháng tù đến 06 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy đối với 0,259g (*Không phẩy hai năm chín gam*) ma túy (*Heroine*) sau khi giám định còn lại là vật chứng Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành cùng bao gói cũ, phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu "*GĐ*"; 01 (*Một*) phong bì niêm phong ký hiệu "*VC*" bên trong có 01 (*Một*) mảnh giấy màu trắng, trên mặt giấy có nhiều chữ viết; 04 (*Bốn*) mảnh giấy đều một mặt màu vàng, một mặt màu trắng và 01 (*Một*) phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu "*L*" đều là vật chứng liên quan đến số ma túy không có giá trị.

- Trả lại cho bị cáo 01 (*Một*) ví giả da màu nâu đen, 01 (*Một*) căn cước công dân số 0060910003311 mang tên Lộc Hoàng L; 01 (*Một*) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO Y03 màu đen, màn hình cảm ứng, cũ đã qua sử dụng số IMEL L1: 869383076624188; IMEL L2: 869383076624196; số tiền 4.675.000đ (*Bốn triệu sáu trăm bảy năm nghìn đồng*) của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội.

Về án phí: Đề nghị áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên toà bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Thái Nguyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 tỉnh Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa người tham gia tố tụng trong vụ án không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Lộc Hoàng L khai nhận: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 15/8/2025, tại khu vực Trung tâm y tế B, tỉnh Thái Nguyên, Công an xã P

phát hiện bắt quả tang, thu giữ trên người của bị cáo 04 gói nhỏ ma túy có khối lượng 0,291g (*Không phẩy hai chín một gam*), loại Heroine, toàn bộ số ma túy này bị cáo tàng trữ để sử dụng cá nhân.

Ngoài ra ngày 13/8/2025 tại khu vực thôn N, xã P, tỉnh Thái Nguyên, bị cáo có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bằng hình thức tiêm chích vào cơ thể. Bị cáo là người đang tham gia điều trị uống thuốc Methanol tại trung tâm y tế B, tỉnh Thái Nguyên từ ngày 29/5/2024 đến ngày 15/8/2025, mã bệnh nhân số 2070300251.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đủ căn cứ để khẳng định: Hành vi tàng trữ trái phép 0,291g (*Không phẩy hai chín một gam*) ma túy, loại Heroine nêu trên của bị cáo đã phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2025). Còn hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo nêu trên là phạm tội *"Sử dụng trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Cáo trạng số: 03/CT – VKSKV7 ngày 25/11/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7 – Thái Nguyên truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về các chất ma tuý, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự xã hội tại địa phương.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có bố là ông Lộc Việt D được Nhà nước tặng thưởng huân chương chiến sĩ vẻ vang nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Về nhân thân: Trước khi phạm tội này bị cáo đã từng bị kết án về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* nên xác định bị cáo có nhân thân xấu.

[5] Về hình phạt: Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát mới đảm bảo việc răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025) thì người phạm tội còn có thể bị xử

phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, qua các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập và lời khai của bị cáo tại phiên tòa xác định bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo, không có nghề nghiệp tạo ra thu nhập ổn định. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với số ma túy (*Heroine*) sau khi giám định còn lại 0,259g (*Không phẩy hai năm chín gam*) là vật chứng Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành cùng bao gói cũ, phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu "*GĐ*"; 01 (*Một*) phong bì niêm phong ký hiệu "*VC*" bên trong có 01 (*Một*) mảnh giấy màu trắng, trên mặt giấy có nhiều chữ viết; 04 (*Bốn*) mảnh giấy đều một mặt màu vàng, một mặt màu trắng và 01 (*Một*) phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu "*L*" đều là vật chứng liên quan đến số ma túy bị thu giữ không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (*Một*) ví giả da màu nâu đen, bên trong ví có 01 (*Một*) căn cước công dân số 0060910003311 mang tên Lộc Hoàng L; 01 (*Một*) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO Y03 màu đen, màn hình cảm ứng, cũ đã qua sử dụng số IMEL L1: 869383076624188; IMEL L2: 869383076624196 và số tiền 4.675.000đ (*Bốn triệu sáu trăm bảy năm nghìn đồng*), qua các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa xác định đều thuộc sở hữu của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[7] Đối với người đàn ông khoảng 45 tuổi theo lời khai của bị cáo là người đã bán ma túy cho bị cáo tai khu vực bến xe tỉnh Bắc Kạn cũ, kết thúc điều tra bị cáo không cung cấp được danh tính, địa chỉ cụ thể nên không đủ căn cứ để điều tra, xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo Lộc Hoàng L là người dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình thuộc hộ cận nghèo, có đơn xin miễn án phí nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Lộc Hoàng L phạm các tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* và tội *"Sử dụng trái phép chất ma túy"*.

[1] Về hình phạt:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2025); Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lộc Hoàng L 03 năm 06 tháng tù.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lộc Hoàng L 02 năm tù.

Căn cứ Điều 55 Bộ luật hình sự. Tổng hợp hình phạt chung của cả hai tội, buộc bị cáo Lộc Hoàng L phải chấp hành hình phạt chung là 05 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 15/8/2025).

[2] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, điểm c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy gồm: 01 (Một) phong bì ký hiệu T11, bên trong có 0,259g (*Không phẩy hai năm chín gam*) ma túy (*Heroine*) sau giám định còn lại cùng bao gói cũ, phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu "*GĐ*"; 01 (*Một*) phong bì niêm phong ký hiệu "*VC*" bên trong có 01 (*Một*) mảnh giấy màu trắng, trên mặt giấy có nhiều chữ viết; 04 (*Bốn*) mảnh giấy đều một mặt màu vàng, một mặt màu trắng và 01 (*Một*) phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu "*L*".

- Trả lại cho bị cáo gồm: 01 (*Một*) ví giả da màu nâu đen; 01 (*Một*) căn cước công dân số 0060910003311 mang tên Lộc Hoàng L có trong phong bì niêm phong ký hiệu "L2"; 01 (*Một*) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO Y03 màu đen, màn hình cảm ứng, cũ đã qua sử dụng số IMEL L1: 869383076624188; IMEL L2: 869383076624196 có trong phong bì niêm phong ký hiệu "L3" và số tiền 4.675.000đ (*Bốn triệu sáu trăm bảy năm nghìn đồng*).

(Tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Nguyên và Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 7- Thái Nguyên).

[3] Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lộc Hoàng L được miễn án phí Hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND Khu vực 7 – Thái Nguyên;
- Công tỉnh Thái Nguyên
- THADS Thái Nguyên;
- Người tham gia tt;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Lưu hồ sơ.

Triệu Văn Mẫn